

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2021/HC-PT

Ngày: 29/6/2021

V/v: “*Kiến yêu cầu hủy quyết định
hành chính*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phước Thanh**

Các Thẩm phán:

Ông **Đặng Kim Nhân**

Ông **Nguyễn Xuân Điền**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 183/2021/TLPT-HC ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc: “*Kiến yêu cầu hủy quyết định hành chính*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 05/2021/HC-ST ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1454/2021/QĐ-PT ngày 03 tháng 6 năm 2021; giữa các đương sự:

*** *Người khởi kiện:*** Ông Nguyễn Đình C, sinh năm: 1969. Trú tại: số 714 đường T, quận T1, thành phố Đà Nẵng- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** *Người bị kiện:***

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Trần Tường V, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận T1- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T1, thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số 503 đường T, quận T1, tp. Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Tường V, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận T1- Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** *Tại đơn khởi kiện, đơn bổ sung nội dung đơn khởi kiện và quá trình đối thoại người khởi kiện ông Nguyễn Đình C trình bày:***

Năm 2005 gia đình ông tố giác việc UBND các cấp để cho hộ các ông Trần Văn T2, Lê Trung T3, Trần Văn Đ lấn chiếm đất, giả mạo hồ sơ cho việc

đăng ký quyền sử dụng đất. Năm 2013 Chủ tịch UBND thành phố có Thông báo số 9581/UBND-NCPC là ông tố giác đúng. Thanh tra thành phố Đà Nẵng kiến nghị đến UBND thành phố Đà Nẵng yêu cầu Chủ tịch UBND quận T1 ban hành quyết định thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 12/6/2013 và nghiêm túc chấp hành theo quy định của Chính phủ về cách thức, chức năng theo trình tự, thủ tục cho có cơ sở pháp lý khi thu hồi hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trái pháp luật đối với hộ ông Trần Văn T2, bà Nguyễn Thị M đã có hành vi giả mạo chữ ký của người khác, thông qua người khác của Ban giải tỏa đền bù thành phố Đà Nẵng để chiếm lấy hồ sơ nguồn gốc đất đai mà đã bị Nhà nước thu hồi tại thời điểm năm 1998 và đã thực hiện tước đoạt các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nhà nước, của người khác, của xã hội. Đồng thời có một số tài liệu bao gồm 54 tờ và đĩa CD thể hiện trong Quyết định số 4397/QĐ-UBND ngày 30/9/20019 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng chứng cứ chứng minh cho ông cung cấp sự thật những chứng cứ đó đã bảo vệ cho lý do khiếu nại là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Căn cứ Luật khiếu nại 2011, Luật tổ tụng hành chính 2015 yêu cầu Tòa án hủy: Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng, Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1; Tuyên bố Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận T1, thành phố Đà Nẵng về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu là hành vi hành chính trái pháp luật. Hủy Công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018 của UBND quận T1.

Tại văn bản số 1360/UBND-TTTP ngày 09/3/2020 về việc có ý kiến đối với đơn khởi kiện của ông Nguyễn Đình C của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng trình bày:

Ngày 12/12/2018 Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Công văn số 1783/UBND-TTr về việc trả lời kiến nghị của ông Nguyễn Đình C đối với biên bản làm việc ngày 26/9/2012 giữa đại diện lãnh đạo Thanh tra quận với ông Nguyễn Đình C.

Ngày 17/01/2019 ông C gửi đơn đến Chủ tịch UBND quận khiếu nại Công văn số 1783/UBND-TTr và cho rằng UBND quận T1 không có nêu ra sơ đồ đo đạc về các điểm đo, số liệu diện tích phần đất ông Trần Văn T2 lấn chiếm đất nhà ông C và đất công cộng.

Ngày 29/01/2019 Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 12/TB-UBND trả lời không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C với lý do: Nội dung khiếu nại liên qua đến tranh chấp đất với ông Trần Văn T2 (hộ kế cận), lấn chiếm đất công cộng đã được Tòa án nhân dân hai cấp xét xử.

Không đồng ý với Thông báo số 12/TB-UBND ông Nguyễn Đình C khiếu nại Chủ tịch UBND quận T1

Ngày 09/7/2019 Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 125/TB-UBND thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Đình C đối với Thông báo số 12/TB-UBND và giao Thanh tra quận T1 xác minh.

Ngày 02/8/2019 Thanh tra quận T1 có báo cáo số 95/BC-TTr báo cáo kết quả xác minh. Theo đó:

Về căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục ban hành, thể thức kỹ thuật trình bày Thông báo số 12/TB-UBND thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2013/TT- TTCP ngày 31/10/2013 của Chính phủ về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Về thẩm quyền ban hành Thông báo số 12/TB-UBND: Căn cứ quy định tại Điều 18 Luật Khiếu nại năm 2011 về thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện “Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình...”. Đối chiếu với quy định này thì việc ông Chiến khiếu nại Công văn số 1783/UBND-TTr thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết lần đầu của Chủ tịch UBND quận T1.

Về nội dung thông báo số 12/TB-UBND: Xét thấy nội dung khiếu nại của ông C liên quan đến nội dung tranh chấp đất và kiến nghị lần chiếm đất công cộng đối với ông Trần Văn T2 đã được giải quyết tại Bản án sơ thẩm số 22/2016/DS-ST ngày 11/8/2016 của TAND thành phố Đà Nẵng và Bản án phúc thẩm số 13/2017/DS-PT ngày 04/01/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng.

Căn cứ khoản 9 Điều 11 Luật khiếu nại năm 2011 thì nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đình C không được thụ lý giải quyết, cụ thể: *“Việc khiếu nại đã được Tòa án thụ lý hoặc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định của Tòa án, trừ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án”*.

Do vậy, Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 12/TB- UBND không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C là đúng quy định; nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đình C là không đúng.

Ngày 30/8/2019 Chủ tịch UBND quận Thanh Khê đối thoại với ông Nguyễn Đình C, kết quả đối thoại: ông Nguyễn Đình C không thống nhất với nội dung xác minh.

Căn cứ kết quả xác minh và kết quả đối thoại, ngày 05/9/2019 Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Quyết định số 3408/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Đình C. Theo đó: Giữ nguyên Thông báo số 12/TB-UBND, yêu cầu ông Nguyễn Đình C chấp nhận thông báo này.

Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Qua xem xét nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đình C, kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận T1 và nội dung báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận T1 nêu tại Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 18/10/2019 nhận thấy:

Về việc ban hành Thông báo số 12:

Nguyên nhân khiếu nại của ông Nguyễn Đình C xuất phát từ việc ông C tranh chấp đất với ông Trần Văn T2 và đã được Tòa án nhân dân hai cấp xét xử tại Bản án sơ thẩm số 22/2016/DS-ST ngày 11/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng và Bản án phúc thẩm số 13/2017/DS-PT ngày 04/01/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng.

Thực hiện kết luận chỉ đạo của Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND thành phố đơn vị T1 tại Thông báo số 419/TB-VP ngày 21/11/2018, qua xem xét hồ sơ vụ việc của ông Nguyễn Đình C, ngày 12/12/2018 Chủ tịch UBND quận T1 ban hành công văn số 1783/UBND-TTr về việc trả lời kiến nghị của ông Nguyễn Đình C đối với biên bản làm việc ngày 26/9/2013 giữa lãnh đạo Thanh tra quận

T1 với ông Nguyễn Đình C. Theo đó công văn số 1783/UBND-TTr trả lời về việc “*Biên bản lập ngày 26/9/2012 chỉ ghi nhận những vấn đề ông trình bày tại buổi làm việc, không có nội dung gì khác, đã được ông ký xác nhận; tuy nhiên tại buổi tiếp công dân của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đơn vị quận T1 ngày 19/11/2018 vừa qua, ông C nêu quan điểm không thống nhất và kiến nghị xem xét lại là không có cơ sở*”.

Như vậy công văn số 1783 có nội dung trả lời kiến nghị của ông Nguyễn Đình C đối với biên bản làm việc ngày 26/9/2012 không phải là quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính bị khiếu nại quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 2 Luật Khiếu nại năm 2011.

Biên bản ngày 26/9/2012 có nội dung ghi nhận ý kiến của ông Nguyễn Đình C, cụ thể: Ý kiến của ông C: “*Việc ông T2 lấn chiếm đất của tôi đã được thống nhất, được UBND quận giải quyết nhưng ông T2 còn lấn chiếm đất của nhà tôi như sau: Dựa theo số liệu bản đồ thửa đất của ông T2 và của nhà tôi từ đoạn 1.02m, 0,80m và 2,16m đã lấn chiếm của gia đình tôi. Ngoài ra đoạn 6,51 thì lấn chiếm công cộng và đất nhà tôi và hiện nay ông T2 còn xây cao hơn nữa, Yêu cầu thanh tra quận trung cầu Trung tâm giám định đo lại thửa đất tranh chấp trên nếu quận đo đạc không thống nhất.*”

Các đơn ông C gửi kèm theo có nội dung chủ yếu đề nghị cơ quan chức năng xem xét lại việc ông Trần Văn T2 lấn chiếm một phần thửa đất số 172, tờ bản đồ số 17 của gia đình ông C và lấn chiếm đường kiệt 718 Đường T, phường X, quận T1.

Từ những cơ sở nêu trên nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đình C liên quan đến tranh chấp đã được Tòa án nhân dân hai cấp xét xử.

Căn cứ quy định tại khoản 9 Điều 11 Luật khiếu nại 2011, Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 12/TB-TAND ngày 29/01/2019 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 18 Luật khiếu nại năm 2011 và đúng trình tự thủ tục được quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Chính phủ về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính,

Về ban hành Quyết định số 3408/QĐ-UBND:

Trên cơ sở khiếu nại của ông Nguyễn Đình C đối với Thông báo số 12/TB-UBND, ngày 09/7/2019 Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 125/TB-UBND về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu và giao Thanh tra quận T1 xác minh.

Ngày 02/8/2019, Thanh tra quận T1 có báo cáo số 95/BC—TTr báo cáo xác minh với Chủ tịch UBND quận T1. Theo đó: Về căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục ban hành, thể thức kỹ thuật trình bày Thông báo số 12/TB-UBND: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Chính phủ về quy trình giải quyết khiếu nại hành chính,

Về thẩm quyền ban hành Thông báo số 12/TB-UBND: Căn cứ quy định tại Điều 18 Luật khiếu nại năm 2011, việc ông Chiếu khiếu nại công văn số 1783/UBND-TTr thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND quận T1,

Về nội dung: Thông báo số 12/TB-UBND: Qua xem xét nội dung khiếu nại của ông C đối với Công văn 1783/UBND-TTr, xét thấy nội dung khiếu nại của ông C liên quan đến nội dung tranh chấp đất và kiến nghị lấn chiếm đất công cộng đối với ông Trần Văn T2 đã được giải quyết tại Bản án sơ thẩm số 22/2016/DS-ST ngày 11/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng và Bản án phúc thẩm số 13/2017/DS-PT ngày 04/01/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng.

Căn cứ khoản 9 Điều 11 Luật khiếu nại ngày 11/11/2011 thì nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đình C không được thụ lý giải quyết. Do vậy Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 12/TB-UBND không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C là đúng theo quy định; nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đình C là không đúng quy định.

Ngày 30/8/2019 Chủ tịch UBND quận T1 đã tổ chức đối thoại với ông Nguyễn Đình C. Kết quả đối thoại Chủ tịch UBND quận T1 giao Thanh tra quận tham mưu cho Chủ tịch UBND quận giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/9/2019 Chủ tịch UBND quận T1 đã ban hành Quyết định số 3408/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Đình C trong đó có nội dung: Giữ nguyên Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch UBND quận T1 và yêu cầu ông Nguyễn Đình C chấp nhận thông báo này.

Kết quả đối thoại:

Ngày 19/12/2019 lãnh đạo UBND thành phố tổ chức đối thoại với ông Nguyễn Đình C. Sau khi nghe ý kiến của ông C, ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, lãnh đạo UBND thành phố đã kết luận:

Thông nhất nội dung Báo cáo số 60/BC-TTTP ngày 04/11/2019 của Thanh tra thành phố về việc xác minh khiếu nại của ông Nguyễn Đình C.

Giao Thanh tra thành phố dự thảo quyết định giải quyết khiếu nại trình UBND thành phố phê duyệt.

Kết luận và kiến nghị:

Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 12/TB-TAND ngày 29/01/2019 về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C là đúng quy định tại khoản 9 Điều 11 và Điều 18 Luật khiếu nại năm 2011.

Theo đó Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Đình C là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

Do vậy, ngày 13/01/2020 Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 126/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C là đúng quy định pháp luật nên Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm đã giải quyết tại Quyết định này. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình C.

Tại văn bản số 864/UBND-VP ngày 02/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận T1 trình bày:

Tại phiên tiếp công dân định kỳ ngày 19/11/2018 của tổ trưởng tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đơn vị quận T1, sau khi tiếp công dân Nguyễn

Đình C có chỉ đạo của UBND quận T1 xem xét lại nội dung biên bản lập ngày 26/9/2012 được lập giữa Thanh tra quận T1 và ông Nguyễn Đình C. Lý do: Ông Nguyễn Đình C không tán thành nội dung biên bản đã được xác lập.

Qua xem xét kiến nghị công dân và biên bản lập ngày 26/9/2012, Chủ tịch UBND quận T1 nhận thấy biên bản nói trên chỉ mang tính chất xác nhận sự việc được ông Nguyễn Đình C cho rằng ông Trần Văn T2 ở kề cận lấn chiếm đất của ông. Biên bản sau khi lập xong ông C ký xác nhận, do đó tại phiên tiếp công dân định kỳ tháng 11/2018 của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đơn vị quận T1 ông C có đề cập nội dung không thống nhất và đề nghị xem xét lại là không có cơ sở giải quyết, vấn đề này được UBND quận T1 trả lời tại Công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018.

Không đồng ý với công văn 1783/UBND-TTr của UBND quận T1, ông Nguyễn Đình C có đơn khiếu nại đề ngày 17/01/2019 được UBND quận T1 giải quyết bằng Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 với nội dung quyết không thụ lý giải khiếu nại.

Ngày 20/5/2019 ông C có đơn khiếu nại không đồng ý với Thông báo số 12/TB-UBND. Ngày 05/9/2019 Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 3408/QĐ-UBND.

Quá trình giải quyết kiến nghị và khiếu nại của công dân, Chủ tịch UBND quận T1 nhận thấy: Kiến nghị của ông Nguyễn Đình C tại phiên họp ngày 19/11/2019 rà soát, giải quyết và trả lời kịp thời.

Khiếu nại của ông C đối với Thông báo số 12 được UBND quận T1 giải quyết đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với quy định hiện hành, Trước khi ban hành quyết định giải quyết đơn, Chủ tịch UBND quận T1 có tổ chức đối thoại, thông báo kết quả xác minh khiếu nại để ông C được biết.

Kiến nghị và khiếu nại của ông Nguyễn Đình C là không phù hợp, do đó không có cơ sở để cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Tại văn bản số 1650/UBND-VP ngày 29/10/2020 của Chủ tịch UBND quận T1 về việc liên quan đến Thông báo số 06A và Thông báo số 223 của TAND thành phố Đà Nẵng.

Đối với đơn bổ sung nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Đình C đối với Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019: Chủ tịch UBND quận T1 về trình tự, thủ tục quá trình giải quyết kiến nghị và khiếu nại của công dân có nội dung như đã trình bày tại văn bản số 864/UBND-VP ngày 02/6/2020. về quan điểm giải quyết vụ việc đề nghị Tòa án giải quyết theo thủ tục hiện hành.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 05/2021/HC-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 196, Điều 206 và Điều 213 của Luật tổ tụng Hành chính.

Căn cứ Luật khiếu nại năm 2011, Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình C về yêu cầu hủy Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C, Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C; Tuyên bố Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận T1, thành phố Đà Nẵng về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại là hành vi hành chính trái pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo

- Ngày 26/02/2021 Người khởi kiện ông Nguyễn Đình C kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Đình C không rút đơn khởi kiện và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện VKSND cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính và về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX tuyên bác kháng cáo của ông Nguyễn Đình C và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án, thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của những người tham gia tố tụng, ý kiến của Kiểm sát viên và sau khi nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào nội dung các đơn khiếu nại ngày 17/01/2019, 18/3/2019, 29/3/2019, 18/9/2019 và đơn khởi kiện của ông Nguyễn Đình C; căn cứ vào nội dung các văn bản và quyết định bị khiếu nại, đó là: Công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018 của UBND quận T1, Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận T1, thành phố Đà Nẵng, Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1 và Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng. HĐXX phúc thẩm có đủ căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

[1.1] Sau khi tiếp nhận ý kiến của ông Nguyễn Đình C tại buổi tiếp công dân định kỳ vào ngày 19/11/2018, Tổ đại biểu HĐND thành phố đơn vị T1 chỉ đạo UBND quận T1 xem xét lại nội dung biên bản làm việc ngày 26/9/2013 giữa lãnh đạo Thanh tra quận T1 (ông Nguyễn Huyền- Phó chánh thanh tra) với ông Nguyễn Đình C.

Qua xem xét kiến nghị của ông C và biên bản làm việc ngày 26/9/2013; Chủ tịch UBND quận T1 ban hành công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018 trả lời cho ông C về kiến nghị của ông C không có cơ sở.

[1.2] Không đồng ý với trả lời của Chủ tịch UBND quận T1; ngày 17/01/2019, ông Nguyễn Đình C khiếu nại Công văn số 1783/UBND-TTr và cho rằng Công văn số 1783/UBND-TTr của UBND quận T1 “Không có nêu ra sơ đồ đo đạc về các điểm đo, số liệu diện tích phần đất ông Trần Văn T2 lấn chiếm đất nhà ông C và đất công cộng”.

Ngày 29/01/2019, Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 12/TB-UBND trả lời không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C với lý do: Nội dung khiếu nại liên qua đến tranh chấp đất với ông Trần Văn T2 (*hộ kế cận*), lấn chiếm đất công cộng đã được Tòa án nhân dân hai cấp giải quyết (*Bản án sơ thẩm số 22/2016/DS-ST ngày 11/8/2016 của TAND thành phố Đà Nẵng và Bản án phúc thẩm số 13/2017/DS-PT ngày 04/01/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng*).

[1.3] Không đồng ý với Thông báo số 12/TB-UBND, ông Nguyễn Đình C khiếu nại đến Chủ tịch UBND quận T1 và ngày 09/7/2019, Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 125/TB-UBND thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Đình C đối với Thông báo số 12/TB-UBND.

Ngày 05/9/2019 Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Quyết định số 3408/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Đình C; với nội dung: Không chấp nhận khiếu nại của ông C và giữ nguyên Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019.

[1.4] Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại số 3408/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1; ngày 15/9/2019, ông Nguyễn Đình C tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng và ngày 13/01/2020, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 126/QĐ-UBND; với nội dung: Không chấp nhận khiếu nại của ông C và giữ nguyên Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1.

[1.5] Không đồng ý với việc giải quyết nêu trên của Chủ tịch UBND quận T1 và Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng; ông Nguyễn Đình C khởi kiện yêu cầu án hủy Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng và Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1; Tuyên bố Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận T1, thành phố Đà Nẵng về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu là hành vi hành chính trái pháp luật và hủy Công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018 của UBND quận T1.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo:

[2.1] Về Công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018 của UBND quận T1: Công văn số 1783 có nội dung trả lời kiến nghị của ông Nguyễn Đình C đối với biên bản làm việc ngày 26/9/2012.

Biên bản ngày 26/9/2012, ghi lại ý kiến của ông Nguyễn Đình C theo đề nghị của ông Nguyễn Thuyên (*Phó chánh thanh tra*) về việc ông C nêu rõ nội dung đơn khiếu nại của ông C, cụ thể: “*Ý kiến của ông C:*

Việc ông T2 lấn chiếm đất của tôi đã được thống nhất, được UBND quận giải quyết nhưng ông T2 còn lấn chiếm đất của nhà tôi như sau: Dựa theo số liệu bản đồ thửa đất của ông T2 và của nhà tôi từ đoạn 1.02m, 0,80m và 2,16m đã lấn chiếm của gia đình tôi. Ngoài ra đoạn 6,51 thì lấn chiếm công cộng và đất nhà tôi và hiện nay ông T2 còn xây cao hơn nữa, Yêu cầu thanh tra quận trưng cầu Trung tâm giám định đo lại thửa đất tranh chấp trên nếu quận đo đạc không thống nhất.”

Do đó, kiến nghị của ông C được Chủ tịch UBND quận T1 trả lời tại công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018: “*Biên bản lập ngày 26/9/2012 chỉ ghi nhận những vấn đề ông trình bày tại buổi làm việc, không có nội dung gì khác, đã được ông ký xác nhận; tuy nhiên tại buổi tiếp công dân của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đơn vị quận T1 ngày 19/11/2018 vừa qua, ông C nêu quan điểm không thống nhất và kiến nghị xem xét lại là không có cơ sở*”. là phù hợp và có căn cứ; Tòa án cấp sơ thẩm xác định công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018 không phải là Quyết định hành chính để thụ lý giải quyết theo yêu cầu của ông C là đúng quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Luật tổ tụng hành chính.

[2.2] Về Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận T1, thành phố Đà Nẵng:

Tại đơn khiếu nại của ông Nguyễn Đình C vào ngày 17/01/2019, ông C khiếu nại về việc Công văn số 1783/UBND-TTr ngày 12/12/2018: “*Không có nêu ra sơ đồ đo đạc về các điểm đo, số liệu diện tích phần đất ông Trần Văn T2 lấn chiếm đất nhà ông C và đất công cộng*”.

Các đơn ông C gửi kèm theo, có nội dung chủ yếu đề nghị cơ quan chức năng xem xét lại việc ông Trần Văn T2 lấn chiếm một phần thửa đất số 172, tờ bản đồ số 17 của gia đình ông C và lấn chiếm đất công là đất đường kiệt 718 Đường T, phường X, quận T1: “*Hộ ông T2 lấn chiếm phần đất của gia đình tôi ...bịt kín hết đường đi đoạn 2,39m; 1,02m...đoạn 2,16m của gia đình chúng tôi giáp với đường kiệt 718 Đường T, quận T1*”; nội dung khiếu nại này của ông C đã được ông C yêu cầu Tòa án giải quyết tại Bản án sơ thẩm số 22/2016/DS-ST ngày 11/8/2016 của TAND thành phố Đà Nẵng và Bản án phúc thẩm số 13/2017/DS-PT ngày 04/01/2017 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng: “*Nay yêu cầu ông T2, bà M và ông Đ trả phần diện tích lấn chiếm ...lấn chiếm đoạn phía Bắc 1,02m; 2,16m....lấn chiếm tại đoạn 2,39m...*”. Vì vậy, theo quy định tại khoản 9 Điều 11 Luật khiếu nại năm 2011 “*Việc khiếu nại đã được Tòa án thụ lý hoặc đã được giải quyết bằng bản án, quyết định của Tòa án, trừ quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án*”. Do đó, hành vi không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C theo đơn ngày 17/01/2019 của Chủ tịch UBND quận T1 tại Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 là đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Đối với Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1; về việc giải quyết khiếu nại (*lần đầu*) của ông Nguyễn Đình C và Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C:

Do Chủ tịch UBND quận T1 ban hành Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019; về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại của ông C là đúng quy định nên việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận T1 và Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng tại quyết định số 3408/QĐ-UBND và Quyết định số 126/QĐ-UBND với nội dung không chấp nhận đơn khiếu nại của ông C là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.4] Từ các phân tích trên, có đủ cơ sở khẳng định yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình C về hủy Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của

Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng, Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1 và tuyên bố Thông báo số 12/TB-UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận T1, thành phố Đà Nẵng là hành vi hành chính trái pháp luật là không có cơ sở.

[3] Tại giai đoạn phúc thẩm ông C có đơn đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao thu thập tài liệu chứng cứ (*đơn ngày 09/4/2021*). Tuy nhiên, các tài liệu chứng cứ ông C yêu cầu thu thập đã có tại hồ sơ vụ án, như: Báo cáo kết quả xác minh số 583/BC-TTTP ngày 12/9/2013 của Thanh tra thành phố Đà Nẵng (*theo đơn tố cáo ngày 12/7/2013*), Công văn số 1122/UBND-BTCD ngày 20/02/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng, đơn khiếu nại ngày 18/9/2019, Báo cáo số 95/BC-TTtr ngày 02/8/2019 của Thanh tra quận T1...và đã được Tòa án cấp sơ thẩm trả lời tại Văn bản số 232/TB-TA ngày 06/11/2020. Mặt khác, các báo cáo của cơ quan thanh tra thành phố Đà Nẵng là các báo cáo kết quả vụ việc sau khi thanh tra thành phố Đà Nẵng được UBND thành phố Đà Nẵng giao nhiệm vụ; nội dung của các báo cáo là cơ sở để Chủ tịch UBND thành phố quyết định của công dân, là văn bản cấp dưới báo cáo cấp trên và thuộc danh mục tài liệu mật trong ngành Thanh tra theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 08/2015/TT-BCA ngày 27/01/2015 của Bộ Công an; thuộc trường hợp công dân không được tiếp cận và ngay cả khi được công bố theo quy định tại Điều 6 Luật tiếp cận thông tin.

Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Đình C không thể chấp nhận.

[3] Ngoài ra, ông C còn nêu ra một số vấn đề như sau:

[3.1] Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét thẩm định tại chỗ theo đơn yêu cầu của ông C: Việc không xem xét thẩm định tại chỗ trong vụ án này đã được Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng trả lời tại Thông báo số 227/TB-TA ngày 29/10/2020 và việc trả lời này là có căn cứ.

[3.2] Phiên tòa ngày 05/02/2021, ông Nguyễn Đình C có đơn xin xét xử vắng mặt: “**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT XỬ VẮNG MẶT**” và “*nên tôi kính đề nghị Hội đồng xét xử - TAND Tp Đà Nẵng xét xử vắng mặt người khởi kiện...*”. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vắng mặt ông Nguyễn Đình C là đúng quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật tố tụng hành chính.

[3.3] Về các đơn tố giác của ông Nguyễn Đình C: Không thuộc phạm vi giải quyết trong vụ án này theo quy định tại Điều 8 và khoản 1 Điều 173 Luật tố tụng hành chính.

[4] Từ những nhận định nêu trên, HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Đình C.

[5] *Về án phí*: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo là ông Nguyễn Đình C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính. Bác kháng cáo của ông Nguyễn Đình C và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 196, Điều 206 và Điều 213 của Luật tổ tụng Hành chính; Luật khiếu nại năm 2011; Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình C về yêu cầu hủy Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C và Quyết định số 3408/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của Chủ tịch UBND quận T1 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình C; Tuyên bố Thông báo số 12/TB- UBND ngày 29/01/2019 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận T1, thành phố Đà Nẵng về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại là hành vi hành chính trái pháp luật.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Đình C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp là 300.000đ tại biên lai thu số 02827 ngày 05/3/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

Quyết định còn lại của bản án sơ thẩm về án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh